TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐỐP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **03**/2019/HSST
Ngày: 25/01/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐỐP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: ông: Hoàng Ngọc Bân
Các Hội thẩm nhân dân: bà: Điểu Thị Hương
bà: Hoàng Thị Quýt.
- Thư ký phiên tòa: ông: Nông Văn Thắng - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Thanh Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019; Đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TRỌNG N**, sinh năm: 1994; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; HKTT: ấp 2, xã Đ, huyện BM, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; họ và tên cha: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1968, họ và tên mẹ: Chu Thị B, sinh năm: 1968; bị cáo có vợ tên: Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm: 1995 và một người con sinh năm 2016; bị cáo có một người chị sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại để điều tra cho đến nay (có mặt).

- Bị hại: Phạm Bình D, sinh năm: 1989; địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi, N vụ liên quan:*** bà Chu Thị B, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Ấp 2, xã Đ, huyện BM, tỉnh Bình Phước (có mặt)

- *Người làm chứng*: Hồ Thanh H, sinh năm: 1993; địa chỉ: Ấp T, TT. T, huyện B, tỉnh Bình Phước (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 10/10/2018, Nguyễn Trọng N điều khiển xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 93F4 – 4341 đi ngang qua khu vực chợ Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại RGV 120, màu trắng xanh, biển kiểm soát 52K2 – 2411 của anh Phạm Bình D dựng trước cửa hàng tạp hóa Tuyết Vuông, trên xe có cắm

sẵn chìa khóa. Lúc này, N nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên nên N điều khiển xe mô tô hiệu Dream chạy đến dựng ở trước nhà một người dân (cách cửa hàng tạp hóa khoảng 50m). Sau đó, N đi bộ đến khu vực để xe mô tô Suzuki, lợi dụng lúc không có người trông coi, không ai để ý, N liền lén lút quay đầu xe mô tô Suzuki ra đường, ngồi lên xe, bật khóa và nổ máy điều khiển xe mô tô về nhà N cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, N nhờ Hồ Thanh H chở đến chợ Thiện Hưng để lấy xe mô tô hiệu Dream về thì bị bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/2019/BKL-ĐGTS ngày 11/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B xác định giá trị tài sản của một xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại RVG 120, màu trắng xanh, biển kiểm soát: 52K2 – 2411, chất lượng sử dụng còn 40% là 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng)

Cáo trạng số: 04/CTr – VKS ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp truy tố bị cáo Nguyễn Trọng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp sau khi xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 15(mười lăm) đến 18(mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30(ba mươi) đến 36(ba mươi sáu) tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp đã truy tố và kết luận.

Bị cáo không tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, N vụ liên quan bà Chu Thị B không biết bị cáo sử dụng xe mô tô hiệu Dream để thực hiện hành vi trộm cắp, bà Chu Thị B đã nhận lại xe mô tô hiệu Dream và không có yêu cầu gì.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Bù Đốp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo đúng quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, N vụ liên quan, người làm chứng đều phù hợp với nhau về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án, cũng như vật chứng của vụ án, HĐXX có đủ cơ sở nhận định như sau: Khoảng 16 giờ ngày 10/10/2018, Nguyễn Trọng N điều khiển xe mô tô hiệu Dream, màu nâu, biển kiểm soát: 93F4 – 4341 đi ngang qua khu vực chợ Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước thì phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại RGV 120, màu trắng xanh, biển kiểm soát: 52K2 – 2411 của anh Phạm Bình D dựng trước cửa hàng tạp hóa Tuyết Vuông, trên xe có cắm sẵn chìa khóa. N nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên nên N điều khiển xe mô tô hiệu Dream mà mình đang điều khiển chạy đến dựng ở trước nhà một người dân (cách cửa hàng tạp hóa khoảng 50m). Sau đó, N đi bộ đến khu vực để xe mô tô Suzuki, lợi dụng lúc không có người trông coi, không ai để ý, N liền lén lút quay đầu xe mô tô Suzuki ra đường, ngồi lên xe, bật khóa và nổ máy điều khiển xe mô tô về nhà N cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, N nhờ Hồ Thanh H chở đến chợ Thiện Hưng để lấy xe mô tô hiệu Dream về thì bị bắt giữ. Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/2019/BKL-ĐGTS ngày 11/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Đốp xác định giá trị tài sản của một xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại RVG 120, màu trắng xanh, biển kiểm soát: 52K2 – 2411 tại thời điểm bị chiếm đoạt chất lượng sử dụng còn 40% là 24.000.000 đồng (hai mươi bốn triệu đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp đã truy tố là đúng hành vi, đúng pháp luật; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có sức khỏe, nhận thức rõ hành vi lợi dụng sự mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt tài sản của họ là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích tư lợi, chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn mục đích sử dụng cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện. Xét tính chất, mức độ hành vi bị cáo gây nên cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4]Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện là lao động chính trong gia đình, có con dưới 36 tháng tuổi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, bị hại không có ý kiến về phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có khả năng tự cải tạo. Đối chiếu với Nghị quyết số 02/2018 /NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo.

[6] Xét quan điểm và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đốp tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, HĐXX chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, loại RVG 120, màu trắng xanh, biển kiểm soát: 52K2 – 2411. Qua xác minh xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của anh Phạm Bình D, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh bị hại.

Đối với 01 áo sơ mi loại dài tay, màu nâu, nhãn hiệu HT, Size: XL; 01 áo khoác dài tay, màu nâu, không nhãn hiệu; 01 quần tây loại ống dài, màu xanh, nhãn hiệu FAMITI, Size 32; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đen không nhãn hiệu, bị cáo sử dụng khi đi trộm cắp tài sản, xét tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Trọng N** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Trọng N **01**(một) năm **06**(sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **03**(ba) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/01/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Trọng N về Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện BM, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng các Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi loại dài tay, màu nâu, nhãn hiệu HT, Size: XL; 01 áo khoác dài tay, màu nâu, không nhãn hiệu; 01 quần tây loại ống dài, màu xanh, nhãn hiệu FAMITI, Size 32; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu đen không nhãn hiệu.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 0007559 ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Bù Đốp)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, N vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại UBND xã nơi bị hại cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THADS huyện Bù Đốp;
- CQCSĐT CA huyện Bù Đốp;
- CQ THAHS CA huyện Bù Đốp;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Bân